

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GREEN CAPITAL

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GREEN CAPITAL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GREEN CAPITAL DEVELOPMENT AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GREEN CAPITAL.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108018450

3. Ngày thành lập: 12/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

TT Viện Khoa Học Nông Nghiệp, Km 12 Quốc lộ 1A, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác Bán buôn dầu thô Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
3.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669

4.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
5.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
6.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ vải trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
7.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
8.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
9.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
10.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
11.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
12.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giày dép trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
13.	Bốc xếp hàng hóa	5224

14.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510
15.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Ký túc xá học sinh, sinh viên Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu	5590
16.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
17.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
19.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
20.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Đại lý xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4513
21.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
22.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
23.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
24.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: Bán buôn vải Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác Bán buôn hàng may mặc Bán buôn giày dép	4641
25.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
26.	Xây dựng nhà các loại	4100
27.	Xây dựng công trình công ích	4220
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
29.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
30.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
31.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

32.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619
33.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, môi giới, quản lý bất động sản	6820
34.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng vật liệu khác	3100
35.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
36.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
37.	Bán mô tô, xe máy	4541
38.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác	5610
39.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4543
40.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột Bán buôn thực phẩm khác	4632
41.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm, dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
42.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
43.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
44.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
45.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
46.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

47.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
48.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
49.	Quảng cáo	7310
50.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
51.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất	7410(Chính)
52.	Cho thuê xe có động cơ	7710
53.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
54.	Bán buôn tổng hợp	4690
55.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
56.	Phá dỡ	4311
57.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
58.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác Bán buôn hoa và cây Bán buôn động vật sống Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
59.	Bán buôn gạo	4631
60.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
61.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
62.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
63.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
64.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721

65.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dầu hoả, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
66.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ Chi tiết: Cửa, xẻ và bào gỗ Bảo quản gỗ	1610
67.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
68.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
69.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
70.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện	1629
71.	In ấn	1811
72.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
73.	Sao chép bản ghi các loại	1820
74.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
75.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
76.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
77.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
78.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Bán buôn xe có động cơ khác	4511

79.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ VĂN TRÁNG	Đội 19, Xã Liêm Hải, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	270.000	2.700.000.000	30,000	163000948	
			Tổng số	270.000	2.700.000.000	30,000		
2	NGUYỄN THÀNH ĐOÀN	Tổ 9, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	25,000	0010840110 21	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	25,000		
3	LÊ VĂN ĐIỀM	Tập thể đầu khí , Tổ 57B, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	20,000	012373788	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	20,000		
4	TRẦN VĂN KIÊN	Xóm Đông 2, Xã Việt Hùng, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	25,000	0360880005 44	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ VĂN TRÁNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *01/07/1989*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *163000948*

Ngày cấp: *26/01/2015*

Nơi cấp: *Công an Nam Định*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đội 19, Xã Liêm Hải, Huyện Trực Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *TT Z179 km12 đường Ngọc Hồi, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội